**TUẦN 23:**

**Thứ hai ngày 24 tháng 2 năm 2025**

**Tiếng việt: CHỦ ĐỀ 3: MÁI TRƯỜNG MẾN YÊU**

**BÀI 1: TÔI ĐI HỌC (Tiết 1, 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Năng lực:**

a. Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tự thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hợp tác với bạn qua hình thức làm việc với các bạn trong nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đọc, viết đúng yêu cầu.

b. Năng lực đặc thù:

- Năng lực ngôn ngữ:

+Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một văn bản ngắn và đơn giản, đọc đúng vần yêm và tiếng, từ ngữ có vần yêm.

+ Phát triển kĩ năng thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong bài đọc.

+ Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của bài đọc và nội dung được thể hiện trong tranh.

- Năng lực văn học:

+ Trả lời được các câu hỏi: Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh ra sao? Những học trò tôi đã làm gì khi còn bỡ ngỡ? Bạn nhỏ thấy người bạn ngồi bên thế nào

**\*HSKT: Đọc được một số từ ngữ và câu đơn giản, ngắn gọn trong bài; Tô được chữ hoa và Viết được từ ngữ trong vở tập viết**

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Có hứng thú và ham thích học bài.

- Nhân ái: Tình cảm đối với bạn bè, thầy cô, trường lớp.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. GV: Ti vi, máy tính, sách giáo khoa Tiếng Việt 1.

2. HS: Sách tiếng Việt HS, vở tập viết.

**III. Tiến trình giờ dạy:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **TIẾT 1**  **Hoạt động 1. Khởi động**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi  + Hình ảnh bạn nào giống với em trong ngày đầu đi học?  + Ngày đầu đi học của em có gì đáng nhớ ?  - GV thống nhất câu trả lời.  - GV dẫn vào bài đọc Tôi đi học. | - HS quan sát tranh và trao đổi nhóm  + khóc nhè, đến trường cùng các bạn khác, bố mẹ chở đi, vui vẻ chào bố mẹ  + Kể lại một kỉ niệm trong ngày đầu đi học.  - HS nhận xét. |
| **Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới**  **a. Đọc:**  - GV đọc mẫu toàn bài  - Luyện đọc tiếng, từ ngữ khó:  + Bài tập đọc có mấy câu?  +Tìm những tiếng, từ khó đọc có trong bài  + GV ghi từ khó lên bảng  - Luyện đọc câu:  + GV yêu cầu HS đọc nối tiếp từng câu  + GV hướng dẫn đọc câu dài  **\* (Nghỉ giữa tiết)**  - Luyện đọc đoạn:  + GV chia đoạn:  Đoạn 1: từ đầu đến tôi đi học.  Đoạn 2: phần còn lại.  + GV yêu cầu HS đọc nối tiếp đoạn lần 1  + GV yêu cầu HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó trong bài.    - GV yêu cầu HS đọc nối tiếp đoạn theo nhóm.  - Luyện đọc toàn bài.  + GV hướng dẫn HS đọc đúng lời người kể (nhân vật “ tôi ”), ngắt giọng nhấn giọng đúng chỗ.  + GV yêu cầu HS đọc toàn bài. | - HS theo dõi  + Bài tập đọc có 8 câu.  + HS nêu: buổi mai, âu yếm, nhiều lần, nhiên, xung quanh, hiền, quen biết  + HS đọc CN + ĐT  - HS đọc nối tiếp từng câu (CN)  - HS đọc CN  - HS theo dõi  - HS đọc CN  - HS đọc CN  (buổi mai: buổi sáng sớm; âu yếm: biểu lộ tình yêu thương bằng dáng điệu, cử chỉ, giọng nói; bỡ ngỡ: ngơ ngác, lúng túng vì chưa quen thuộc; nép: thu người lại và áp sát vào người, vật khác để tránh hoặc để được che chở).  - HS đọc đoạn theo nhóm.  - HS lắng nghe  - HS đọc CN + ĐT |
| **TIẾT 2**  **b. Trả lời câu hỏi:**  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi và trả lời các câu hỏi:  + Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh ra sao?  + Những học trò tôi đã làm gì khi còn bỡ ngỡ?  + Bạn nhỏ thấy người bạn ngồi bên thế nào?  - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình.  - GV nhận xét.  **\* (Nghỉ giữa tiết)** | - HS thảo luận nhóm và câu trả lời cho từng câu hỏi.  + Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy tất cả cảnh vật xung quanh đều thay đổi, con đường đang rất quen bỗng thành lạ.  + Những học trò mới đúng tiếp bên người thân.  + Bạn nhỏ cảm nhận người bạn ngồi bên không xa lạ chút nào.  - HS trình bày kết quả thảo luận  - HS nhận xét. |
| **c. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi c ở mục 3**  Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh (…)  + Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh như thế nào?  - GV hướng dẫn HS tô chữ hoa H  - GV hướng dẫn HS viết từ: cảnh vật, thay đổi.  - GV hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở: Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh đều thay đổi.  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.  \* GV khuyến khích HS về nhà luyện đọc lại bài. | + Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh đều thay đổi.  - HS tô vào vở tập viết  - HS viết vào vở tập viết  - HS viết vào vở tập viết: Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh đều thay đổi. |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy**:…………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………